

Nghe chim hót nhớ miền quê ngoại

Nguyễn thị Hoàng

Lời mở đầu : Nguyễn thị Hoàng là vợ quá cố của tôi. Sau khi bác sĩ cho biết bà không còn sống bao lâu nữa bà bắt đầu viết nhật ký và hồi ký. Tổng cộng bà viết 3 tập gồm gần 200 trang. Mỗi tập đều có tựa: tập thứ nhất tựa: Tình Thương, tập thứ nhì tựa: Hai trái tim một cuộc đời, tập thứ 3 tựa: Những câu chuyện nhỏ nhỏ trong cuộc đời. Bài dưới đây tôi trích trong tập thứ ba.

Huỳnh long Tri

Năm đó dường như là năm 1953. Tôi khoảng 7 tuổi. Vào những ngày mùa hè ở Sài Gòn nóng nực, má tôi gọi tôi về ông, bà ngoại tôi chơi cho mát mẻ, thanh thoi. Quê ngoại tôi ở xã Tam Hiệp cách thành phố Mỹ Tho khoảng 7 cây số.

Bà ngoại tôi đi buôn bán ở Saigon ghé thăm má tôi. Má tôi gọi tôi về cho ông bà ngoại tôi.

Bà ngoại tôi gánh một gánh trên vai, với những món đồ mua trở về nhưng nhẹ hơn lúc đi. Tay dẫn tôi đi ra đường, đón xe ra ga xe lửa đi về Mỹ Tho. Lúc đó đường Sài Gòn-Mỹ Tho có xe lửa. Xe "Ô-tô-rây" chạy thối kèn rất hay. Ở trong nhà ngoại tôi thường nghe tiếng xe lửa chạy và tiếng còi xe lửa thối. Từ Saigon về Mỹ Tho xe lửa ngừng ở nhiều trạm khi thì để hành khách lên xuống, khi thì chờ tránh xe lửa khác chạy ngược chiều vì chỉ có một đường rầy duy nhất!

Xe lửa tới ngã ba Trung Lương thì ngừng lại cho hành khách lên xuống. Bà ngoại tôi với tôi bước xuống xe lửa rồi băng qua bên kia đường, đón tiếp xe đò từ Mỹ Tho vô, hay ở Saigon xuống để đi về "Bờ Tè Mã Đá" (có tên địa phương như vậy), trước khi tới nhà dì dưỡng Bảy tôi. Con đường về sau trồng bông sen hai bên hồ thơm ngát. Con đường đất ngoằn ngoèo cỏ mọc dẫn vô xóm nhà ngoại tôi cách đó khoảng 2 cây số. Đi qua hết đám ruộng này tới đám ruộng kia, rồi tới đám ruộng nọ, cả mười lần như vậy mới tới con đường làng. Bà ngoại tôi gánh đi trước, tôi đi từng bước một đi sau, lưng đùng, khi thì chạy cho kịp bà ngoại, khi thì đi!

Cả một khoảng đường xa như vậy mà không có một bóng người đi, chỉ có hai bà cháu. Dọc đường cũng có một vài cái chòi hay nhà lá nhỏ cất dọc theo bờ ruộng với vài cây ăn trái, vài cây dừa vài cây cau và những rãnh rau gọi là rẫy.

Mặt trời xuống dần ở chân trời, chỉ còn thấy toả một màu cam, chiều sáng ở hướng tây. Hai bên bờ đê là những đám ruộng còn xanh mướt. Lúa bắt đầu trở đồng đồng (trở bông). Bông lúa đồng đồng thơm ngát, ngọt ngào như sữa mẹ. Hồi nhỏ có lần tôi có tét và ăn một lần nhờ dì Năm Tiên dạy (dì Năm Tiên là con Ông Mười, ông này là em một cha khác mẹ với ông ngoại tôi). Dì Năm Tiên lớn hơn tôi 1 tuổi mà khôn hơn tôi nhiều. Dì hay bày những trò chơi cho tôi: búng dây thun thun, đi câu cá, cất nhà chòi, đi bắt cá, tát nước bắt cá v. . v. .



Chơi đã đời cả ngày, tới bữa ăn ở nhà ông Mười thì nhào vô ăn luôn. Ăn cơm nhà ông Mười vui lắm! Cả mười mấy người ngồi xếp bằng trên bộ ván dài khoảng 10 thước. Ăn đủ món hết. Bà Mười nấu đồ ăn ngon lắm! Nào canh, nào thịt kho nước dứa, nào cá lóc kho tiêu cái bẹ xanh xào tôm càng rim... Tất cả những món ăn đặc biệt của miền đồng quê Mỹ Tho thật là hấp dẫn và ăn hoài không muốn ngừng! Trong lúc ăn tôi có khoe với bà Mười: "Hồi chiều con với dì Năm đi tát cá, con bắt được một ông cứng (cứng: tức là con cá lóc nhỏ, người ta gọi là cá cứng! tôi gọi là ông cứng).

Bà Mười cười và nói:

"Con cá nào mà mày bắt được là con cá đó đui rồi! Nó không thấy đường thì mày mới bắt nó được!"

Ăn cơm xong tôi nhảy xuống ván lật đặt chạy lại chỗ tôi còn để con cá nầm. Tôi vạch mắt nó ra và nói với bà Mười:

"Con cá này nó có mắt mà. Nó đâu có đui đâu. Con mới vạch mắt nó ra coi nè!"

Cả nhà xúm nhau cười rộ. Con nhỏ này coi vậy mà ngu ghê! Mình nói vậy mà nó không hiểu, nó tưởng thiệt!

Về tới nhà trời vừa tối. Ông ngoại và cậu Mười (*em ruột của má tôi*) lo cơm nước xong, ăn xong rồi. Chỉ còn bà ngoại với tôi ăn thôi. Đang đói hai bà cháu thưởng thức đồ ăn của ông ngoại nấu rất ngon lành! Ăn xong thì trời bắt đầu tối, không còn thấy ánh mặt trời nữa. Tiếng Mỹ Tho gọi là "*chạng vạng*". Trong nhà tranh tối tranh sáng, mờ mờ, ảo ảo chưa đốt đèn. Vì mùa hè nên tôi nghe những âm thanh rất êm tai. Tôi nghe tiếng con đé mèn kêu rí rả, con ve sầu, mùa hè nó đờn hoà. Tiếng con nhóc nhen hòa lẫn với tiếng cá ăn móng ở dưới mương xung quanh nhà. Tất cả tạo thành một khúc nhạc tuyệt vời mà không nhạc sĩ nào có thể phổ nhạc ra được. Tôi nghe hoà mà không thấy chán. Ban đêm thì con ve sầu nó ngủ. Nhưng con đé thì còn kêu suốt đêm. Lâu lâu cậu Mười bắt được vài con cho tôi chơi. Cậu rần mắt đem nó *lợi* ngay lỗ tai tôi cho tôi nghe trong lúc tôi đang ngủ. Ông bà ngoại rầy cậu, cậu nhặng rặng cười trừ!

Trong nhà bắt đầu tối. Ông ngoại đốt ngọn đèn dầu mù u (*dầu của trái mù u cũng đốt đèn được, vì lúc đó chưa có dầu lửa hay dầu hôi*). Cây đèn mù u cháy có một tim giống như đèn cây của mình ở đây. Nhà rộng mà chỉ cho hai ngọn thôi. Một ngọn đèn nhỏ có bóng chụp lại thì để suốt đêm trên bàn thờ. Còn ngọn đèn kia thì để ngay trên bàn mọi người đang xúm lại để nói chuyện trong ngày. Trong nhà đã lên đèn, nhà nào cũng vậy. Cách xa lắm mới có một cái nhà khác. Thời điểm này người ta gọi là "*đỏ đèn*", nghĩa là nhà nào cũng có đốt đèn hết. Ông ngoại đốt vài cây nhang cắm trên bàn

thờ nhỏ xíu, giống như ở đây người ta để đồ cho chim ăn vậy. Nhưng có mái che như cái nhà nhỏ, đặt trên cây cột nhỏ, gọi là "*Bàn thiên*". Đây cũng là cái bàn thờ, thờ cúng đất đai, thiên nhiên, ông bà khuất mặt mà mình không biết.

Tôi tôi ngủ với bà ngoại nghe bà ngoại kể chuyện đời xưa. Cậu Mười ngủ ở bộ ván ngoài. Ông ngoại ở bộ ván nhà trên. Tất ngọn đèn dầu lớn, chỉ còn cây đèn chong nhỏ trên bàn thờ. Đèn mờ mờ tối không dám đi tiểu. Ráng nắng tới gà gáy mới dám dậy! Ở nhà bà ngoại yên tĩnh mát mẻ tôi ngủ một giấc ngon lành tới sáng.

Tôi giật mình thức giấc vì nghe tiếng chim hót líu lo trên ngọn dừa. Chim chìa vôi hót rất hay, chim sẻ, chim bồ câu, chim yền, chim sáo và cả con chim quạ nữa, hòa lẫn với tiếng gà gáy sáng, nghe thật thanh bình và êm tai! Ánh nắng của buổi bình minh chiếu qua một vại kê hồ của vách lá tạo thành những đường thẳng của ánh sáng mặt trời chiếu qua rồi toả thành hình bầu dục trên nhà thành nhiều hình vòng tròn. Tôi ngồi dậy thấy vắng hoe. Không có ai ở nhà hết. Cả nhà dậy từ bao giờ, mà bà ngoại để cho tôi ngủ. Ông ngoại vác cuốc đi thăm ruộng từ sáng sớm. Lúa mới vừa trở đồng đồng (*trở bông*). Vì là mùa mưa nên ngoài đường sinh đất trơn trượt khó đi lắm. Ai cũng đi chân không hết chớ không có mang giày dép gì cả. Cậu Mười gánh đồ đưa bà ngoại đi Chợ Bung.

Nhà vắng lạnh. Tôi đi ra ngoài sân hít thở cái không khí mát mẻ ngọt ngào của đồng quê Việt Nam thật là khỏe khoắn, êm ái làm sao! Tôi đi vòng sân để nhìn những cây trái của ông bà ngoại trồng. Bên trái của sân nhà là vườn trầu của bà ngoại. Trầu để dành cho mấy người già nhai cho sát trùng. Trầu cau với hòa chung có màu đỏ. Trước nhà có cây mận, cây xoài. Kề đó là vườn mận hồng đào sọc của ông Mười. Mùa hè mận còn non chưa ăn được. Phía bên phải sân nhà là cái mương bao bọc phía sau của



nhà. Dưới mương có trồng dừa nước để dành lợp nhà. Dừa nước cũng có trái ăn rất ngon. Nhiều trái nhỏ bám vô cái cuống to người ta kêu là một quày. Về Mỹ Tho tôi cũng thích ăn dừa nước lắm, chẻ ra làm hai, rồi lấy muỗng nạo ra, cái ruột nó trắng bóc, thơm, ngọt, ăn hoài không ngán. Đi một vòng trên sân, tôi hơi mỏi chân, kiếm chỗ ngồi. Trên sân có cây dừa già khoảng vài chục năm, ông ngoại tôi chặt cây dừa để nằm dài trên sân, chờ rảnh rang cura thành khúc để nấu bẹp. Ở Mỹ Tho thường nấu bẹp bằng rom, củi cây vụn hoặc lá dừa. Lá dừa nấu rất tốt vì có dầu dễ cháy, cơm rất ngon. Tôi ngồi lên thân cây dừa. Ông ngoại đi ruộng chưa về. Còn bà ngoại với cậu Mươi đi Chợ Bung cũng chưa về. Chỉ có một mình tôi ở nhà.

Ngồi trên thân cây dừa gió thoang thoang mát mát của buổi bình minh. Một bầy chim bồ câu bay ngang kêu "*Kruk ku, kruk ku. . .*" Tôi ngược mắt nhìn lên thì thấy một con đậu ở trên nóc nhà. Rồi lại bay đi. Ở vườn mận phía bên kia mương, chỗ đó hồi đó ba má tôi về đó cắt chòi và mẹ sanh tôi ở đó. Bây giờ ông ngoại cũng trồng mận, mận Hồng Đào đó. Ăn cũng rất ngon. Một bầy chim bay sà xuống cây mận.

Chắc ở đó có vài trái chín ăn được rồi, nghe mùi thơm nên nó bay tới. Đàn chim sẽ có mận ăn kêu "*chí chỏe*".

Đám chim chia vôi trên ngọn dừa đang tha mồi về đút cho mấy con còn nằm trong ổ cũng ca hát líu lo. Cái cảnh vắng lạnh của đông quê, chim hót, gió lùa.. . không bao giờ có được ở Sài Gòn. Những âm thanh này không bao giờ tôi quên được và những hình ảnh đó khắc ghi trong tâm khảm của tuổi ấu thơ. Vô tư không biết lo lắng, chưa biết lo miếng cơm manh áo.

Tuổi ấu thơ là tuổi đẹp nhất. Bây giờ mình mới biết. Bây giờ nghĩ lại tưởng chừng như ngày hôm qua. Tiếc thật !



Ở Hòa Lan cũng có nhiều loại chim lắm. Chim ở đây được bảo vệ như người ta. Vì người Hòa Lan yêu chuộng thanh bình nên họ thích nghe tiếng chim hót. Mùa đông họ đem đồ ăn cho chim, cho nước uống và không ai được bắt chim.

Mùa đông thì nó kéo nhau đi đâu mất, không ai biết nó ở đâu. Rồi mùa xuân lại bay trở về, cũng chui vô cái ổ để trứng, rồi ấp cho trứng nở ra con, chăm sóc cho bầy chim con, đem mồi về đút cho con, rồi còn tập cho mấy con chim con biết bay nữa. Những con chim con tập bay thường bị té xuống đất, khi thì bị thương khi thì chết, khi thì bị mèo chụp. Mèo ở đây người ta nuôi nó mập lù. Nó không bắt chuột vì không bị đói. Mà chỉ bắt chim thôi. Vì

thế chim cũng bị chết bộn! Đầu xuân mỗi sáng sớm tôi thức dậy nhờ tiếng chim hót vang dội ở sau vườn. Lâu lâu tôi cũng nghe tiếng bồ câu gáy trên nóc nhà cũng giống như tiếng chim bồ câu ở Mỹ Tho mà tôi đã nghe lúc ở nhà bà ngoại vào buổi sáng sớm chỉ có một mình.

Thiên nhiên tô điểm thêm đời sống cho con người. Vì thế thiên nhiên cần phải được bảo vệ.

Môi trường lúc nào cũng phải thuận tiện, con người mới sinh tồn. . . Trời sanh ra voi thì trời cũng sanh ra cỏ để cho voi ăn. Đó là luật thiên nhiên của tạo hóa ai cũng biết. Vì thế mình phải yêu thiên nhiên và bảo vệ thiên nhiên cũng như yêu con người mà bảo vệ che chở cho con người. Đó là lòng người. Tình người. Tình nhân loại nghĩa đồng bào. Trên thế gian này mọi người đều có công với mình, giúp mình không biết bao nhiêu bàn tay mà nói. Đó là tình thương chân thật giữa người với người vậy.

Enschede, 01-05-2009